

Số: **402/2025/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào khoản 1 Điều 39; Điều 212 ; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 390/2025/TLST-HNGĐ ngày 14/05/2025, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997; CCCD số: 037197000*** do Cục C về TTXH cấp ngày 07/04/2023; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình. Nơi làm việc hiện nay: Số B đường L, phường T, quận Đ, Hà Nội.

Anh Mã Văn T, sinh năm 1995; CCCD số: 038095008*** do Cục C về TTXH cấp ngày 27/05/2023; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn C H, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Các đương sự có đăng ký kết hôn ngày 19/06/2018 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 05 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Mã Văn T thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Mã Văn T có một con chung là Mã Gia H1, sinh ngày 18/05/2019. Chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Mã Gia H1; Anh Mã Văn T cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng/tháng. Việc cấp dưỡng thực hiện kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

-Về tài sản và nhà ở chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Mã Văn T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung và các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị H và anh Mã Văn T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chị đã nộp đủ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0026555 ngày 14/05/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Thị Bình